TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2022/HS-ST
Ngày: 27-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Công Nhân

Bà Võ Thị Hòa

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Hà Trang - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án Nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Anh T (Tên gọi khác: T1), sinh ngày 29/4/1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường P, phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; họ và tên cha: Trần Anh Q, họ và tên mẹ: Nguyễn Thị K (chết); có vợ và 02 người con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1993.

Tiền án:

Bản án 189/1997/HSST ngày 08/9/1997 Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Bản án 1349/1998/HSST ngày 09/7/1998 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt bản án 189/1997/HSST ngày 08/9/1997, Tòa án nhân dân Quận 8, buộc Trần Anh T chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 11 năm 06 tháng

tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2009, đã đóng xong án phí và nộp phạt số tiền 700.000 đồng, được xét giảm tiền phạt bổ sung 4.825.000 đồng, chưa thi hành phần tiền phạt bổ sung còn lại là 14.475.000 đồng.

Tiền sự:

Ngày 07/5/2021, bị Ủy ban nhân dân phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 312/QĐ-UBND.

Ngày 15/6/2021, bị Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0015125/QĐ-XPHC.

Nhân thân: Bản án 91/2010/HSST ngày 11/5/2010, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Ngày 12/9/2021, Trần Anh T bị Công an huyện Bình Chánh tạm giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đang chấp hành án hình phạt 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 40/2022/HSST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn V (Tên gọi khác: /), sinh ngày 27/3/1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã BT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 0/12; họ và tên cha: Nguyễn Văn H, họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L; có vợ đã ly hôn và 01 người con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 13/9/2021, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Văn N, sinh năm 1993; địa chỉ: Đường 62, phường TĐ, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: đường P, phường PM, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Danh H, sinh năm 1970; địa chỉ: xã PH 1, thị trấn GQ, huyện G, tỉnh Kiên Giang; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 ngày 11/9/2021, Nguyễn Văn V chuẩn bị bộ dụng cụ phá khóa rủ Trần Anh T đi tìm xe gắn máy để chiếm đoạt bán lấy tiêu xài, T đồng ý. V điều khiển xe máy hiệu Nouvo màu trắng chở T từ số 12 đường 6C,

khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh qua Quận 7. Đến khoảng 13 giờ 35 phút cùng ngày, V thấy 01 xe máy hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, biển số 43K1–344.47 của anh Trần Văn N dựng tại ngã 3 đường D1-D6, khu phố 1, phường Tân Phong, Quận 7 không có người trông coi. V dừng xe bên đường đối diện, T đứng bên đường cảnh giới, V đi bộ qua đường, đến chỗ xe máy biển số 43K1–344.47, dùng đoản phá ổ khóa xe, nổ máy xe chuẩn bị tẩu thoát. Lúc này, anh N phát hiện chạy đến kéo đuôi xe lại làm xe ngã. V xuống xe lấy 02 cây kéo bằng kim loại hăm dọa đâm anh N, anh N sợ bỏ chạy. V cầm kéo đuổi theo anh N còn la lên "mày không chạy tao đâm mày". Đuổi anh N một đoạn, V quay lại lấy xe máy biển số 43K1–344.47 cùng T tẩu thoát. Cả hai chạy về khách sạn tại số 12 đường 6C, khu dân cư Trung Sơn, Bình Hưng, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến 13 giờ 00 ngày 12/9/2021, V lấy biển số xe 68E1-350.28 thay biển số xe vừa cướp được, rồi T đem xe đi bán thì bị Công an bắt giữ.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Văn V và Trần Anh T đã thừa nhận hành vi "Cướp T sản" như trên.

Theo kết luận giám định T sản số 376/KL-HĐĐGTTHS ngày 09/11/2021 của Hội đồng định giá T sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận: 01 xe máy hiệu Honda Wave RSX biển số 43K1-344.47 đăng ý lần đầu năm 2017, có giá trị 12.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

01 (một) xe máy hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, gắn biển số: 68E1-350.28.

01 (một) biển số xe: 43K1-344.47

01 (một) mũi đoản chữ L (1 đầu lục giác, 1 đầu mài dẹp mũi nhọn) kích thước 4cmx7cm, Ø8mm.

01 (một) ống khóa tuýp lục giác Ø8mm, kích thước 8cmx3cm.

01 (một) cây kéo kim loại cán nhựa màu đỏ, hiệu Stacom dài 18cm.

01 (một) cây kéo kim loại cán nhựa màu đỏ, hiệu Stainless Steel dài 17cm.

01 (một) nón bảo hiểm bằng nhựa dạng món lưỡi trai màu xanh.

01 (một) nón lưỡi trai bằng vải màu đen có in chữ "NY".

01 (một) áo thun dài tay sọc trắng đen hiệu WHITEPIA GOLF WEAR.

01 (một) quần Jeans dài màu xám hiệu BT.

01 (một) đôi dép da màu nâu hiệu GĐT.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 19/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Trần Anh T về tội "Cướp T sản"

thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và tái phạm, theo các điểm d, h Khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố Nguyễn Văn V về tội "Cướp T sản" theo điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm d, h Khoản 2 Điều 168; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Tổng hợp với Bản án số 40/2022/HSST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 168; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 07 năm đến 07 năm 06 tháng.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) biển số xe: 68E1-350.28; 01 (một) mũi đoản chữ L (1 đầu lục giác, 1 đầu mài dẹp mũi nhọn) kích thước 4cmx7cm, Ø8mm; 01 (một) ống khóa tuýp lục giác Ø8mm, kích thước 8cmx3cm; 01 (một) cây kéo kim loại cán nhựa màu đỏ, hiệu Stacom dài 18cm; 01 (một) cây kéo kim loại cán nhựa màu đỏ, hiệu Stainless Steel dài 17cm; 01 (một) nón bảo hiểm bằng nhựa dạng món lưỡi trai màu xanh; 01 (một) nón lưỡi trai bằng vải màu đen có in chữ "NY"; 01 (một) áo thun dài tay sọc trắng đen hiệu WHITEPIA GOLF WEAR; 01(một) quần Jeans dài màu xám hiệu BT; 01 (một) đôi dép da màu nâu hiệu GĐT.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi chiếm đoạt T sản phù hợp với nội dung Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các T liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ xét có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 35 phút ngày 11/9/2021 tại ngã 3 đường D1-D6, khu phố 1, phường Tân Phong, Quận 7, các bị cáo V, T đã dùng dùng đoản để bẻ khóa xe máy biển số 43K1–344.47 đang dựng dưới lề đường, bị chủ xe là ông N phát hiện truy hô nên V lấy kéo bằng kim loại đã chuẩn bị trước để đe dọa đâm làm cho ông N hoảng sợ bỏ chạy, V rượt đuổi theo ông N một đoạn rồi quay lại chiếm đoạt xe máy biển số 43K1–344.47 của ông N.

[3] Hành vi này của các bị cáo V, T đã phạm vào tội "Cướp T sản" thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại theo điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, Trần Anh T có tiền án thuộc trường hợp tái phạm nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm theo quy định điểm h Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Các bị cáo phạm tội là do cố ý bằng hành vi táo bạo và liều lĩnh, nguy hiểm, rất nghiêm trọng. Động cơ phạm tội là do tư lợi muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động. Hành vi này đã xâm phạm trực tiếp đến T sản của người khác. Với thủ đoạn dùng hung khí V khí, phương tiện uy hiếp ngay tức khắc gây nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự công cộng, an toàn xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét vai trò của các bị cáo: Các bị cáo là đồng phạm giản đơn, V là người rủ rê bị cáo T đi tìm T sản để chiếm đoạt, V tự chuẩn bị phương tiện phạm tội, chuẩn bị và sử dụng hung khí là kéo bằng kim loại, trực tiếp dùng hung khí uy hiếp bị hại để chiếm đoạt T sản; bị cáo T có vai trò giúp sức để thực hiện hành vi chiếm đoạt T sản.

[6] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[9] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[10] Căn cứ vào nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét quyết định mức hình phạt cho tương xứng với tính chất vụ án, vai trò của các bị cáo. Đồng thời, Hội đồng xét xử đã xem xét các tình tiết bị cáo V có nhân thân tốt,

chưa có tiền án tiền sự, bị cáo không biết chữ để áp dụng quy định pháp luật về mức án nhẹ hơn cho bị cáo V.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại đã nhận lại T sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu các bị cáo bồi thường, tại phiên tòa vắng mặt nên không xét.

[12] Vật chứng vụ án:

[13] 01 (một) xe máy hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, biển số: 43K1-344.47, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho bị hại nên không xét.

[14] Biển số xe 68E1-350.28, bị cáo V khai biển số xe này là do bị cáo nhặt được. Qua xác minh xe hiệu Honda loại Wave, có số khung RLHJA390HY789115, số máy JA39E0769277, do ông Danh H đứng tên chủ sở hữu, ông H bị mất xe vào năm 2020 không trình báo Công an, xe đã mất ông H không yêu cầu nhận lại biển số, nên tịch thu tiêu hủy.

[15] Tịch thu tiêu hủy các dụng cụ, hung khí dùng phạm tội gồm: 01 (một) mũi đoản chữ L (1 đầu lục giác, 1 đầu mài dẹp mũi nhọn) kích thước 4cmx7cm, Ø8mm; 01 (một) ống khóa tuýp lục giác Ø8mm, kích thước 8cmx3cm; 01 (một) cây kéo kim loại cán nhựa màu đỏ, hiệu Stacom dài 18cm; 01 (một) cây kéo kim loại cán nhựa màu đỏ, hiệu Stainless Steel dài 17cm.

[16] 01 (một) nón bảo hiểm bằng nhựa dạng món lưỡi trai màu xanh; 01 (một) nón lưỡi trai bằng vải màu đen có in chữ "NY"; 01 (một) áo thun dài tay sọc trắng đen hiệu WHITEPIA GOLF WEAR; 01(một) quần Jeans dài màu xám hiệu BT; 01 (một) đôi dép da màu nâu hiệu GĐT, là các đồ vật thu giữ của các bị cáo, liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[17] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Anh T, Nguyễn Văn V cùng phạm tội "Cướp T sản".

1. Áp dụng điểm d, h Khoản 2 Điều 168; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù tại bản án 40/022/HSST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Trần Anh T chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2021.

2. Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 168; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2021.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021:

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) biển số xe 68E1-350.28.

01 (một) mũi đoản chữ L (1 đầu lục giác, 1 đầu mài dẹp mũi nhọn) kích thước 4cmx7cm, Ø8mm.

01 (một) ống khóa tuýp lục giác Ø8mm, kích thước 8cmx3cm.

01 (một) cây kéo kim loại cán nhựa màu đỏ, hiệu Stacom dài 18cm.

01 (một) cây kéo kim loại cán nhựa màu đỏ, hiệu Stainless Steel dài 17cm.

01 (một) nón bảo hiểm bằng nhựa dạng món lưỡi trai màu xanh.

01 (một) nón lưỡi trai bằng vải màu đen có in chữ "NY".

01 (một) áo thun dài tay sọc trắng đen hiệu WHITEPIA GOLF WEAR.

01 (một) quần Jeans dài màu xám hiệu BT.

01 (một) đôi dép da màu nâu hiệu GĐT.

(Biên bản giao nhận vật chứng, T sản số 65 ngày 18/4/2022 – Bút lục 150).

4. Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Trần Anh T, Nguyễn Văn V, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu (Tký Hà Trang)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Phơ